

Số: **1683**/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày **02** tháng **6** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua
“Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 267/TTr-SNV ngày 21/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương; đơn vị thành viên các cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh; các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /g/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Báo Thái Nguyên;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Huyenn\TĐKT\Quyếtđinh07. /g/

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua

**“Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số ~~1883~~ ngày 12/6 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị¹; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ²; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025³ của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên⁴; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh⁵ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 62-CTr/TU; Kế hoạch số 25/KH-UBND),

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030 (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Hưởng ứng phát động của Thủ tướng Chính phủ về triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số” (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động), đồng thời triển khai Phong trào thi đua của tỉnh nhằm phát huy truyền thống yêu nước, tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số, tạo xung lực mới, xây dựng Thái Nguyên

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

² Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

³ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

⁴ Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

⁵ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Chương trình hành động số 62-CTr/TU.

trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và Vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030.

b) Thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

c) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển đất nước, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng.

b) Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, song hành trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, đơn vị, địa phương.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp hợp pháp trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân.

2. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được tổ chức từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết tháng 12/2030.

3. Mục tiêu thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động tại Quyết định số 923/QĐ-TTg, tỉnh Thái Nguyên thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND.

4. Nội dung thi đua

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND và tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

a) Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

b) Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

c) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số từ tỉnh đến địa phương; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

d) Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

đ) Thi đua phát triển xã hội số. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Bình dân học AI”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

e) Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng.

g) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Đối với các sở, ban, ngành, địa phương

a) Triển khai sâu rộng, có hiệu quả Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và Phong trào thi đua của tỉnh đến các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

b) Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND. Kịp thời tham mưu, đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính.

c) Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của của sở, ban, ngành, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

d) Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh.

đ) Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

e) Tăng cường tuyên truyền về các điển hình tiên tiến, phổ biến những mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sự lan tỏa trong xã hội về việc thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng

cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

g) Triển khai hiệu quả Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu” và các phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

a) Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng có hiệu quả phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Đối với các doanh nghiệp

a) Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, làm chủ công nghệ số.

b) Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

c) Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường. Chủ động sản xuất, thực hiện chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang làm sản phẩm theo hướng thương hiệu của Thái Nguyên (làm tại Thái Nguyên, hình ảnh của Thái Nguyên, sáng tạo độc quyền...), phục vụ nhu cầu của xã hội, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

4. Đối với cá nhân

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách,

quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

b) Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng

Tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

2. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm và khen thưởng sơ kết

- Hình thức khen thưởng

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền trình cấp trên khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng

+ Huân chương Lao động.

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện

quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) là cơ quan thường trực Phong trào thi đua, chịu trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ phát động và Phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030;

b) Tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Phong trào thi đua theo định kỳ (hàng năm; sơ kết; tổng kết Phong trào thi đua);

c) Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ:

- Triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua;
- Xây dựng hướng dẫn khen thưởng trong Phong trào thi đua;
- Xét chọn, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì tham mưu tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu” và các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện bộ chỉ số về kinh tế số, xã hội số của từng ngành, địa phương đánh giá của từng ngành, từng địa phương, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này và điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua (hoàn thành **trong tháng 7/2025**), bảo đảm nội dung, chất lượng, bám sát chỉ đạo của tỉnh; định kỳ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ **trước 30/11 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

7. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện Phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

8. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trên các loại hình báo chí và mạng xã hội.

Đề nghị các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định./.